TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 63/2019/HS-ST
Ngày: 29-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thành Long

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Hoàng Đình Mùi;

+ Ông Hà Quang Hành.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Trần Tiến Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa*:** Ông Ngô Tiến Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Mạnh N, tên gọi khác không, sinh năm 1957 tại huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú thôn R 2, xã B, huyện V, tỉnh Yên Bái; dân tộc kinh; Quốc tịch Việt Nam; tôn giáo không; trình độ học vấn lớp 4/10; nghề nghiệp trồng trọt; con ông Vũ Xuân T, (Đã chết) và bà Nguyễn Thị T (Đã chết); có vợ là Nguyễn Thị V, sinh năm 1955 và có 07 con, con lớn sinh năm 1977, con nhỏ sinh năm 1989; tiền án, tiền sự không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06-8-2019, tạm giam từ ngày 07-8-2019 "Có mặt".

- *Người bào chữa cho bị cáo Vũ Mạnh N:* Bà Nguyễn Thị H, trợ giúp viên pháp lý Chi nhánh số 1- Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái

Người làm chứng đồng thời là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Phùng Thế Đ, sinh năm 1986, trú tại: Thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Yên Bái; "Vắng mặt".

+ Anh Đỗ Văn N, sinh năm 1971, trú tại: Thôn C, xã B, huyện V, tỉnh Yên Bái; "Có mặt".

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1955, trú tại: Thôn R 2, xã B, huyện V, tỉnh Yên Bái"Có mặt".

- *Người chứng kiến:* Nguyễn Văn Tiệm, sinh năm 1972; trú tại: Thôn R 2, xã B, huyện V, tỉnh Yên Bái"Có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt N sau:

Khoảng gần 12 giờ ngày 06-08-2019, Đỗ Văn N gọi điện hỏi Vũ Mạnh N mua ma túy và đi đến nhà N tại thôn R 2, xã B, huyện V, khi Ng vừa đến nhà N thì Phùng Thế Đ đến, thấy vậy Ng đi vào buồng ngủ nhà N. Đ hỏi N mua ma túy khi được N đồng ý Đ đặt 2 tờ tiền loại mệnh giá 200.000 đồng lên bàn uống nước, N cầm tiền cất vào ví và đưa trả Đ 100.000 đồng rồi lấy trong người ra một gói Heroine bẻ một nửa gói vào tờ giấy lịch đưa cho Đ. Đúng lúc đó Tổ công tác của Đội điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an huyện V bắt quả tang. Thu giữ tại túi quần bên trái N đang mặc 01 lọ nhựa bên trong có 04 gói giấy nhiều màu chứa chất bột nén màu trắng nghi là Heroine và 400.000 đồng có chữ Ngân hàng nhà nước Việt nam. Thu giữ tại túi quần bên phải của Phùng Thế Đ 01 gói giấy nhiều màu chứa chất bột nén màu trắng nghi là Heroine và số tiền 100.000 đồng, thu giữ của Ng số tiền 200.000 đồng và 01 điện thoại di động có chữ NOKIA.

Hồi 14 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Mạnh N thu giữ tại giường ngủ 01 cân điện tử có chữ POCKET SCALE; thu giữ tại tủ kính trong phòng khách 01 túi nilon màu hồng bên trong có 11 gói nilon màu hồng bên trong các gói này đều chứa chất nhựa dẻo màu nâu đen nghi là thuốc phiện; thu giữ tại giường ngủ 01 ví giả da màu nâu bên trong có số tiền 2.000.000 đồng.

Trong quá trình điều tra N tự thú hành vi cuối tháng 7-2019 mua của một người nam giới dân tộc Mông 01 gói Heroin với giá 500.000 đồng mang về sử dụng và bán, ngày 31-7-2019 bán cho Đỗ Văn Ng 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng.

Đến ngày 05-8-2019, cùng ở khu vực phía sau Bệnh viện đa khoa khu vực Nghĩa Lộ, N mua của hai người nam giới dân tộc Mông 01 gói Heroine với giá 600.000 đồng và 01 gói thuốc phiện với giá 2.400.000 đồng. N mang về chia số Heroine thành 04 gói, chia số thuốc phiện thành 11 gói mục đích để sử dụng và bán, ngày 06-8-2019, khi N vừa bán ma túy cho Phùng Thế Đ thì bị bắt quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 183/GĐMT ngày 15-8-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Vũ Mạnh N có tổng khối lượng là 1,57 gam (*một phẩy năm mươi bảy gam*); 0,1 gam trích từ 1,57 gam chất bột nén màu trắng gửi giám Đ là ma túy; loại Heroine.

- Chất bột nén màu trắng thu giữ của Phùng Thế Đ có tổng khối lượng là 0,01 gam (*không phẩy không một gam*); 0,01 gam gửi giám Đ là ma túy; loại Heroine.

- Chất nhựa dẻo màu nâu đen thu giữ khi khám xét nơi ở của Vũ Mạnh N có tổng khối lượng là 34 gam (*ba mươi tư gam*); 06 gam trích từ 34 gam chất nhựa dẻo màu nâu đen gửi giám Đ là ma túy; là Thuốc phiện. (BL 48, 49)

* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Bản kết luận giám Đ nêu trên.

- Cáo trạng số: 61/CT- VKS - VC ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái, truy tố bị cáo Vũ Mạnh N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

* Bị cáo không khiếu nại Cáo trạng và quyết Đ truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái.

* Tại phiên tòa:

- Bị cáo Vũ Mạnh N khai nhận rõ ràng, đầy đủ về hành vi mua và bán trái phép chất ma túy cho Phùng Thế Đ vào ngày 06/8/2019 và bán cho Đỗ Văn Ng vào ngày 31-7-2019.

Người làm chứng Phùng Thế Đ có lời khai tại cơ quan điều tra trình bày Đ là người nghiện ma túy qua thông tin của các đối tượng nghiện khác là N bán ma túy nên ngày 06-8-2019, tại nhà bị cáo N, Đ đã dùng 300.000đồng mua của N 01 gói Heroine thì bị bắt, khi bị bắt Đ bị thu giữ 100.000 đồng.

Người làm chứng Đỗ Văn Ng trình bày: Cách ngày N bị bắt 06-8-2019 khoảng 5 đến 6 ngày, Ng điện thoại hỏi sau đó đến nhà N, khoảng 11 giờ trưa tại nhà N, Ng mua của N 01 gói Heroine giá 200.000 đồng. Ngày 06-8-2019, Ng đến nhà N hỏi mua ma túy khi vừa hỏi xong thì có tiếng xe máy đi vào nhà N, do sợ người khác biết nên Ng đi vào buồng. Sau đó công an vào bắt quả tang việc N đã bán ma túy cho Đ, thu giữ của Ng 01 điện thoại và 200.000 đồng.

Người có quyền lợi liên quan Nguyễn Thị V trình bày Số tiền 2.000.000 đồng cơ quan công an thu giữ là tiền đi chặt quế của gia đình N là người quản lý, bà V đề nghị nộp số tiền N đã bán ma túy còn bao nhiêu xin nhận lại.

- Kiểm sát viên trình bày luận tội đã đánh giá về tính chất, mức độ, nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; nhân thân bị cáo. Đồng thời giữ nguyên nội dung Cáo trạng và quyết định truy tố bị cáo Vũ Mạnh N được nêu trong Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Vũ Mạnh N phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Mạnh N từ 07 năm đến 08 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ trong vụ án: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 và 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự để giải quyết theo quy Đ của pháp luật.

+ Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy Đ pháp luật.

* Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo và bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo đã tự thú, sau khi phạm tội thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải đề nghị Hội đồng xét xử xem xét một cách toàn diện áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51, điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 05 năm đến 06 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; về vật chứng và tài sản tạm giữ nhất trí với đề nghị của đại diệnViện kiểm sát.

- Bị cáo không có ý kiến tranh luận đối đáp gì với Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ trong vụ án.

- Bị cáo nói lời sau: Đề nghị HĐXX xem xét giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN Đ CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận Đ N sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện V, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra đến trước ngày 14-10-2019 trong các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo tự nguyện khai đã bán cho Đỗ Văn Ng 01 gói Heroine, việc mua bán ma túy Ng và N điện thoại giao dịch trước khi mua bán. Ngày 14-10-2019 Vũ Mạnh N thay đổi lời khai không thừa nhận hành vi bán ma túy cho Ng. Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi vào ngày 31-7-2019 Vũ Mạnh N bán cho Đỗ Văn Ng 01 gói Heroine. Cụ thể hành vi phạm tội của bị cáo N sau:

Khoảng 11 giờ trưa ngày 31/7/2019, tại nhà bị cáo Vũ Mạnh N ở thôn R 2, xã B, huyện V, Vũ Mạnh N bán cho Đỗ Văn Ng 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng.

Khoảng 12 giờ ngày 06-08-2019, tại thôn R 2, xã B, huyện V, Vũ Mạnh N bán cho Phùng Thế Đ 01 gói Heroine với giá 300.000 đồng thì bị Công an huyện V bắt quả tang.

Do bị cáo bán ma túy 02 lần, một lần bán ma túy cho Ng, một lần bán ma túy cho Đ nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung "phạm tội 02 lần trở lên".

[3] Bị cáo Vũ Mạnh N là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc mua bán trái phép chất ma túy đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội rất lớn, gây mất trật tự trị an và an toàn tại địa phương. Hành vi của bị cáo đang bị toàn xã hội bài trừ và lên án. Đây cũng là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm khác, do đó phải đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh.

[4] Hội đồng xét xử xét Chấp nhận Cáo trạng và đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên toà, kết tội bị cáo Vũ Mạnh N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy Đ tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo tự thú về hành vi bán ma túy cho Ng trong quá trình điều tra bị cáo còn chưa thành khẩn khai báo tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Tự thú" và "Thành khẩn khai báo" quy định tại các điểm r và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về nhân thân: Trước khi phạm tội bị cáo không có tiền án và tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận là người nghiện chất ma tuý. Vì vậy, bị cáo là người có nhân thân xấu.

[7] Từ những đánh giá về tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo N đã phân tích ở trên, cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, mới đủ điều kiện giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra xác minh ngày 26-9-2019 của cơ quan điều tra Công an huyện V và tại phiên tòa đã cho thấy bị cáo Vũ Mạnh N là người không có tài sản riêng và là người nghiện ma túy, gia đình là hộ nghèo. Vì vậy HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

+ Số ma túy thu giữ trong vụ án có tổng khối lượng 1,58 gam heroine, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái đã lấy 0,11 gam làm mẫu giám định còn lại 1,47 gam Heroine, 34 gam thuốc phiện thu giữ lấy đi giám định 06 gam còn 28 gam đã được niêm phong; 07 vỏ phong bì thư đã mở niêm phong + giấy gói + nilon gói; 01 cân điện tử có chữ POCKET SCALE bị cáo cân ma túy; 01 lọ nhựa màu trắng có nắp màu đỏ, đến nay không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại các điểm a và c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Itel đã cũ của Vũ Mạnh N và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA đã cũ của Đỗ Văn Ng đã dùng liên lạc với nhau mua bán điện thoại cần tịch thu phát mại nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Tổng số tiền 2.400.000 đồng thu giữ của N khi bắt quả tang và khi khám xét nhà N, Hội đồng xét xử xét thấy: Số tiền 200.000 đồng Vũ Mạnh N đã bán ma túy cho Đỗ Văn Ng, 300.000 đồng N bán ma túy cho Đ là do phạm tội mà có cần tịch thu nộp

vào ngân sách Nhà nước. Số tiền còn lại là 1.900.000 đồng và 01 ví giả da màu nâu đã cũ không liên quan đến việc phạm tội trả lại bà Vòng; trả lại Đỗ Văn Ng số tiền 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*); trả lại Phùng Thế Đ số tiền 100.000 đồng (*một trăm nghìn đồng*).

[10] Bị cáo khai mua ma túy của những người đàn ông dân tộc Mông không biết tên và địa chỉ tại khu vực phía sau Bệnh viện đa khoa khu vực Nghĩa Lộ. Cơ quan điều tra không xác minh được nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Phùng Thế Đ và Đỗ Văn Ng là người nghiện ma túy đã mua ma túy của Vũ Mạnh N, khối lượng ma túy không đủ để cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", Công an huyện V đã ra Quyết Đ xử phạt hành chính đối với Phùng Thế Đ và Đỗ Văn Ng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Mạnh N, phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý";

2. Về Điều Luật căn cứ và hình phạt:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, các điểm r và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Mạnh N **07** *(bảy)* năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 06-8-2019.

3. Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 1,47 gam Heroine, 28 gam thuốc phiện đã được niêm phong trong một phong bì thư do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành; 07 vỏ phong bì thư đã mở niêm phong+ giấy gói+ nilon gói; 01 cân điện tử có chữ POCKET SCALE; 01 lọ nhựa màu trắng có nắp màu đỏ

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của Vũ Mạnh N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel đã cũ, của Đỗ Văn Ng 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA đã cũ.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của Vũ Mạnh N 500.000 đồng.

- Trả lại bà Nguyễn Thị V số tiền 1.900.000 đồng (*một triệu chín trăm nghìn đồng*) và 01 ví giả da màu nâu đã cũ.

- Trả lại Đỗ Văn Ng số tiền 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*);

- Trả lại Phùng Thế Đ số tiền 100.000 đồng (*một trăm nghìn đồng*).

Các vật chứng, tài sản nêu trên có đặc điểm N trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 04 tháng 9 năm 2019 giữa cơ quan Công an huyện V, tỉnh Yên Bái và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Yên Bái.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14. Quy Đ về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo Vũ Mạnh N phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự,

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi liên quan đến vụ án Đỗ Văn Ng, Nguyễn Thị V có quyền kháng cáo phần Bản án liên quan đến quyền lợi của mình, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi liên quan đến vụ án Phùng Thế Đ có quyền kháng cáo phần Bản án liên quan đến quyền lợi của mình, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Trần Thành Long

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo; Thi hành án hình sự;
- Thi hành án dân sự;
- Sở Tư pháp;
- Chi cục thuế huyện V;
- Chi cục hải quan tỉnh Yên Bái;
- UBND xã B;
- Lưu hồ sơ vụ án.